

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 08 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 369/2021/TLST-HNGĐ ngày 04/11/2021 giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Dương Xuân M, sinh năm 1976**

HKTT và hiện ở: Số 24, hẻm 40/1 phố HTT, tổ 16, phường SĐ, quận Long Biên, TP Hà Nội.

- **Bị đơn: Chị Bùi Thị Bích N, sinh năm 1977**

HKTT và hiện ở: Căn hộ số 6, tầng 15, tòa nhà NO16.1 (G1), KĐT mới SĐ, phường SĐ, quận Long Biên, TP Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/01/2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Xuân M và chị Bùi Thị Bích N

Giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 18/01/2002 của Ủy ban nhân dân thị trấn SĐ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Dương Xuân Quang M, sinh ngày 15/9/2002 (đã trưởng thành) và Dương Xuân Quang V, sinh ngày

23/12/2004. Khi ly hôn giao chị N trực tiếp nuôi cháu Quang V, tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con của anh M cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Cháu Quang M đã trưởng thành, ở với ai do cháu M quyết định.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh M, chị N mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí HNGĐST. Ghi nhận anh M tự nguyện chịu cả 150.000 án phí HNGĐST. Anh M đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo biên lai số 0064787 ngày 04/11/2021 nay được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường SĐ
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền